

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 20-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Tam
- Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 737/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hứa Ngọc G (tên gọi khác: Tý A), sinh năm 2000, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: A, khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Ngọc A và bà Trần Thị Hoàng T; Bị cáo có vợ là Lê Thị Sơn L.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Bản án số 333/2020/HSST ngày 30/6/2020) xử phạt 08 (Tám) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

+ Ngày 26/9/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Bản án số 448/2022/HSST ngày 26/9/2022) xử phạt 10 (Mười) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/10/2024 hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Đ (Bị cáo có mặt).

2. Lê Hữu K (T), sinh năm 2003, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: A, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu C và bà Hứa Ngọc H; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 25/4/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thời hạn 20 (hai mươi) tháng. Ngày 16/10/2024, cơ sở điều trị nghiện ma túy có quyết định số 53/QĐ-CSDTNMT tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Hữu K.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ. (Bị cáo có mặt)

Bị hại: Cháu Nguyễn Huy T2, sinh năm 2008.

Địa chỉ: Số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:* Bà Nguyễn Hoài T3, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hữu T4, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số K, ấp T, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lữ Nhựt B, sinh năm 2006. (Vắng mặt)

+ Cháu Võ Trần K1, sinh năm 2008. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Trần Chí . (Vắng mặt)

+ Cháu Võ Thành Đ, sinh năm 2008. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Trung H1. (Vắng mặt)

+ Cháu Lưu Nhựt M, sinh năm 2008. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thái H2. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 13/7/2019, Hứa Ngọc G điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi đến chơi cùng Lê Hữu K (sinh ngày 08/3/2003), Nguyễn Thành B1 (sinh ngày 13/01/2004) và Khuru Văn S (sinh ngày 11/10/2003) tại đoạn đường

độc “Ông Bầu” thuộc khu phố B, phường T, thành phố B. Trong lúc cả nhóm ngồi chơi thì thấy cháu Nguyễn Huy T2 (sinh ngày 16/7/2008), ngụ tại A, khu phố B, phường T, thành phố B; cháu Lưu Nhật B2 (sinh ngày 23/11/2006) ngụ tại A, khu phố B, phường T, thành phố B; cháu Lưu Nhật M1 (sinh ngày 05/6/2008), ngụ tại A, khu phố B, phường T, thành phố B; cháu Võ Thành Đ (sinh ngày 25/5/2008), ngụ tại A, khu phố B, phường T, thành phố B và cháu Võ Trần K1 (sinh ngày 03/12/2008), ngụ tại A, khu phố B, phường T, thành phố B đang tập chạy xe đạp. Lúc này, G rủ K, B1 và S chặn các cháu nhỏ lại giả vờ mượn xe đạp đi mua xăng để chiếm đoạt xe đem bán lấy tiền chơi Game thì tất cả đều đồng ý. G và K đi đến chặn cháu T2 đang điều khiển chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18 rồi K giả vờ hỏi cháu T2 cho mượn chiếc xe đạp để đi mua xăng nhưng cháu T2 không đồng ý (vì xe đạp này cháu T2 mượn của cháu B2) và cháu T2 vẫn ngồi trên xe. Thấy cháu B2 đi tới thì K tiếp tục hỏi mượn xe đạp nhưng cháu B2 cũng không đồng ý nên K quát lớn với cháu T2 và cháu B2 “cho mượn xe làm gì mà ghê vậy” và B1 đi tới nhìn vào mặt cháu T2 quát lớn đe dọa “giờ tụi mày có cho mượn xe không”, lúc này cháu T2 sợ bị đánh nên liền xuống xe đứng và hai tay vẫn giữ tay lái xe đạp thì B1 bước đến lấy xe rồi ngồi lên điều khiển xe đạp chạy đi, cháu K và cháu B2 sợ bị đánh nên không dám ngăn cản. Sau khi B1 lấy xe chạy đi khoảng 05 phút thì G giả vờ nhờ S đẩy xe mô tô rồi G ngồi lên xe khởi động máy và điều khiển xe chở S bỏ đi, còn K cũng đi bộ đi theo G và S. Sau đó, G, B1 và S đem chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18 lấy của cháu T2 đi bán cho ông Nguyễn Hữu T4, ngụ tại K, ấp T, phường B, thành phố B được 1.000.000 đ (Một triệu đồng) rồi cả 03 sử dụng chơi game hết. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình cháu T2 đã trình báo Công an phường T hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xác minh. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hứa Ngọc G và Lê Hữu K để điều tra, xử lý. Đối với Nguyễn Thành B1 (sinh ngày 13/01/2004) và Khưu Văn S (sinh ngày 11/10/2003) vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/7/2019 thì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý hình sự.

Về vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Kết luận số 481/TCKH-HĐĐG ngày 18/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: “01 chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18 trị giá 3.017.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSBH ngày 10/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Hứa Ngọc G, bị cáo Lê Hữu K về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hứa Ngọc G từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hữu K từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Hứa Ngọc G: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Lê Hữu K: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, chăm lo cho cha mẹ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/7/2019, Hứa Ngọc G, Lê Hữu K (sinh ngày 08/3/2003), Nguyễn Thành B1 (sinh ngày 13/01/2004) và Khuru Văn S (sinh ngày 11/10/2003) đã thực hiện hành vi uy hiếp và chiếm đoạt của cháu Nguyễn Huy T2 01 chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18 trị giá 3.017.500đ (Ba triệu không trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) tại khu vực khu phố B, phường T, thành phố B. Sau đó, Hứa Ngọc G và Lê Hữu K bị khởi tố để điều tra, xử lý; còn Nguyễn Thành B1 và Khuru Văn S vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/7/2019 thì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý hình sự.

[2.1] Hành vi của các bị cáo Hứa Ngọc G, Lê Hữu K đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ. Trong vụ án có đồng phạm nhưng ở mức giản đơn. Bị cáo Hứa Ngọc G là người khởi xướng, rủ rê Lê Hữu K, Nguyễn Thành B1 và Khuru Văn S thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản. Lê Hữu K là người giúp sức cho Hứa Ngọc G thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị

cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo.

Bị cáo Lê Hữu K khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên trên 16 tuổi nên cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho cháu Nguyễn Huy T2 nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Đối với ông Nguyễn Hữu T4 đã mua chiếc xe đạp hiệu Galaxy MT 18 nhưng không biết là tài sản do Hứa Ngọc G và đồng phạm phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa về tội danh, về hình phạt và án phí là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Hứa Ngọc G phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”
- Xử phạt bị cáo Hứa Ngọc G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu K phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”
- Xử phạt bị cáo Lê Hữu K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hứa Ngọc G, Lê Hữu K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa;
- Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến